TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNGKHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 09-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tâm và ông Nguyễn Văn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: Nông Văn T, tên gọi khác: không. Sinh ngày 1x tháng x năm 199x tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Th và bà Lý Thị L; Vợ: Hoàng Thị H; Con: Có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 18 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 26/11/2021 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Đường Văn B, sinh năm 200x. Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Lục Văn T, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Xóm B, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn S, sinh năm 197x. Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/11/2021, tổ công tác Công an xã Đức Hồng làm nhiệm vụ tại xóm Bản Chang, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh phát hiện 03 người đàn ông gồm Nông Văn T, Nông Văn S và Lục Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc của Nông Văn T có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION, bên trong có một túi giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. T khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy của T mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra còn phát hiện bên trong túi quần bên trái đang mặc của Nông Văn T 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu NOKIA dạng bàn phím đã qua sử dụng, túi quần bên phải T đang mặc 01 chiếc điện thoại màu xanh nhãn hiệu XPHONE đã qua sử dụng và số tiền 870.000đ ở túi áo khoác ngoài bên phải T đang mặc. Kiểm tra Nông Văn S và Lục Văn T không phát hiện vật chứng, tài liệu gì liên quan đến vụ án. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn T có khối lượng 0,11g (không phẩy mười một gam). Tại bản Kết luận giám định số 405 ngày 07/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine**".

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn T khai do nghiện nên khoảng tháng 11/2021, T mua ma túy vừa để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, T được bán ma túy cho người có tên sau: Đường Văn B 01 lần với giá 100.000đ vào ngày 26/11/2021; Lục Văn T 01 lần, số lượng 02 gói, mỗi gói giá 100.000đ vào ngày 26/11/2021. Hình thức giao dịch là những người nghiện đến gặp trực tiếp hoặc điện thoại hẹn địa điểm mua bán ma túy. Lời khai của Nông Văn T phù hợp với lời khai của những người làm chứng về hình thức, địa điểm giao dịch, số lần và số tiền mua bán ma túy.

Về tài sản tạm giữ xác định được: 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu NOKIA dạng bàn phím đã qua sử dụng liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy. 01 chiếc điện thoại màu xanh nhãn hiệu XPHONE đã qua sử dụng dùng để liên lạc với gia đình không liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy. Trong số tiền 870.000đ có 300.000đ do T bán ma túy trái phép mà có, còn lại 570.000đ là tiền bị cáo làm thuê có được.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSTK ngày 08/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy nên đã mua về để sử dụng và bán kiếm lời từ tháng 11 năm 2021. Ngày 26/11/2021 sau khi bán ma túy cho B xong thì T điện hỏi mua 02 gói ma túy với giá 200.000đ, bị cáo hẹn đến đổi sau nhà và bán cho T 02 gói. Nguồn gốc số ma túy thu giữ là do bị cáo nhờ một người không biết tên và địa chỉ mua với số tiền 1.000.000đ vào ngày 25/11/2021, sau đó trả công người này bằng một gói ma túy. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Đường Văn B và Lục Văn T, hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến gặp bị cáo hoặc điện thoại hẹn địa điểm mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù. Về vật chứng và tài sản tạm giữ, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Tịch thu số tiền 300.000đ và 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu NOKIA dạng bàn phím sung công quỹ Nhà nước; Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại màu xanh nhãn hiệu XPHONE và số tiền 570.000đ. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 26/11/2021, tại xóm Bản Chang, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đức Hồng làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Nông Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,11g (không phẩy mười một gam) ma túy, loại Heroine. Mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho Đường Văn B 01 gói với giá 100.000đ và Lục Văn T 02 gói với giá 200.000đ.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết

việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 18 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 21/5/2021 vừa chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy bị cáo có một tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo biết sử dụng và bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều này thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo, nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm đang có chiều hướng gia tăng hiện nay. Tuy nhiên mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là hơi cao so với tính chất, mức độ và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 300.000đ và 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu NOKIA dạng bàn phím liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. 01 chiếc điện thoại màu xanh nhãn hiệu XPHONE đã qua sử dụng dùng để liên lạc với gia đình và 570.000đ không liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhờ một người đàn ông không biết tên và địa chỉ mua giúp. Do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện không có căn cứ xử lý đối với người này là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Nông Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 26/11/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Hoàn mẫu giám định vụ Nông Văn T" và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bao thuốc là GOLD LION, 01 vỏ túi nilon"

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu NOKIA dạng bàn phím đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại màu xanh nhãn hiệu XPHONE đã qua sử dụng và số tiền 570.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đức Hồng *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nông Văn Tùng